

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ  
ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU, ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 171/QĐ-HVBCTT ngày 16 tháng 01 năm 2015 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)*

Ngành : **Báo chí học**

Mã ngành : **60 32 01 01**

Chuyên ngành : **Báo chí**

**1. Mục tiêu đào tạo**

**1.1. Mục tiêu tổng quát**

Chương trình đào tạo Thạc sĩ Báo chí học, chuyên ngành Báo chí nhằm cung cấp nguồn nhân lực có trình độ thạc sĩ về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên ngành được đào tạo và có phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân; có năng lực tư duy, sáng tạo, phương pháp nghiên cứu khoa học - thực tiễn; có năng lực nghiên cứu, giảng dạy về lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo; có năng lực hội nhập bình đẳng với các nước trong khu vực và quốc tế trong nghiên cứu, đào tạo và tác nghiệp thực tế về lĩnh vực báo chí - truyền thông; có năng lực tham mưu, tư vấn, tác nghiệp, nghiên cứu tổng kết thực tiễn và có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý các cơ quan truyền thông đại chúng; có năng lực và phẩm chất hành nghề báo chí - truyền thông.

**1.2. Mục tiêu cụ thể**

- *Kiến thức chuyên môn*: Hiểu biết rộng và có chiều sâu nhất định về lĩnh vực báo chí - truyền thông; nắm vững các chuẩn mực nghề nghiệp và nguyên tắc hành nghề, kỹ năng tác nghiệp, các kiến thức và cách thức ứng xử chuẩn mực về pháp luật và đạo đức nghề nghiệp, có khả năng độc lập sáng tạo trong lĩnh vực công tác chuyên môn; nắm được các khuynh hướng vận động phát triển của ngành, chuyên ngành và phương hướng tiếp cận, xử lý và nghiên cứu một cách cơ bản, hệ thống.

- *Kỹ năng nghề nghiệp*: Hình thành năng lực tư duy lý luận, tư duy khoa học - thực tiễn trong công tác tham mưu, chỉ đạo, tổ chức quản lý cơ quan báo chí - truyền thông và thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực chuyên môn được giao; có khả năng tác chiến độc lập, biết tổ chức công việc, xây dựng kế hoạch và tổ chức phối hợp trong quá trình sản xuất sản phẩm báo chí - truyền thông, chiến dịch truyền thông; có khả năng tham mưu - tư vấn các vấn đề quản lý liên quan đến nghề nghiệp báo chí - truyền thông, cũng như lĩnh vực tư tưởng - văn hóa nói chung.

- *Phẩm chất đạo đức*: Có ý thức tự giác về nghề, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân; có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân - công chúng xã hội; tích cực, tự giác trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được đảm nhận; có thái độ hành nghề đúng đắn, nghiêm túc, đúng chuẩn mực pháp luật và đạo đức nghề nghiệp.

**1.3. Vị trí công tác sau khi tốt nghiệp:** Người học sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận các chức trách công việc: biên tập viên chính, phóng viên chính và các chức danh chủ chốt trong cơ quan báo chí – truyền thông, các vị trí công việc về lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý ở các cơ quan tư tưởng – văn hóa trong hệ thống chính trị, các công ty truyền thông – quan hệ công chúng; nghiên cứu, giảng dạy ở các cơ quan nghiên cứu, đào tạo về báo chí – truyền thông; đồng thời có khả năng thích ứng cao với các công việc liên quan đến ngành, chuyên ngành được đào tạo.

## 2. Yêu cầu đối với người dự tuyển

Thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Báo chí học, chuyên ngành Báo chí phải thỏa mãn các điều kiện sau:

### 2.1. Điều kiện về văn bằng

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Báo chí;
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần: Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông quốc tế, Công nghệ truyền thông, Quan hệ công chúng... và có Chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức tương đương trình độ cử nhân Báo chí do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp với các môn học sau đây:

Tên học phần	Số tín chỉ
1. Cơ sở lý luận báo chí	3
2. Lao động nhà báo	3
3. Luật pháp và đạo đức báo chí	3
4. Báo chí – truyền thông đa phương tiện	3
5. Ảnh thời sự báo chí	2
6. Công chúng báo chí	2
<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>

- Thí sinh là người nước ngoài: xét tuyển theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### 2.2. Điều kiện về thâm niên công tác

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Báo chí loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Trường hợp bằng tốt nghiệp xếp loại khác phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Báo chí phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

**2.3. Điều kiện về sức khỏe:** Đủ sức khỏe để học tập và công tác (có chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa).

**2.4. Điều kiện về hồ sơ:** Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng mẫu và đúng thời hạn quy định của Học viện.

## 3. Môn thi tuyển sinh

Người dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ Báo chí học, chuyên ngành Báo chí phải tham dự kỳ thi tuyển sinh do Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức gồm các môn quy định như sau :

- **Môn chủ chốt ngành:** Cơ sở lý luận báo chí
- **Môn chuyên ngành:** Công chúng báo chí
- **Môn Ngoại ngữ.**

Miễn thi môn Ngoại ngữ: đối với thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành ngôn ngữ nước ngoài;

+ Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, do các đơn vị cấp chứng chỉ được quy định dưới đây:

TT	Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu		Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	IELTS	4.5	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
		TOEIC	450	- British Council (BC)
		Cambridge Exam	PET	- Educational Testing Service (ETS)
		BEC	Preliminary	- International Development Program (IDP)
		BULATS	40	- IIG
		CEFR	B1	- Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN - Đại học Hà Nội
2	Tiếng Nga	TRKI	Cấp độ 1	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi)
3	Tiếng Pháp	- DELF - TCF niveau	- B1 - Cấp độ 3	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques – CIEP)
4	Tiếng Trung Quốc	HSK	Cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban) - Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese)
5	Tiếng Đức	- ZD	B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
6	Tiếng Nhật	JLPT	Cấp độ N4	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Học viện sẽ thành lập Hội đồng kiểm tra năng lực ngoại ngữ của các thí sinh, học viên đã có chứng chỉ. Kết quả kiểm tra sẽ được sử dụng làm kết quả chính thức để xét miễn thi đầu vào, đầu ra về ngoại ngữ tại Học viện.

- Thí sinh không thuộc diện miễn thi môn Ngoại ngữ phải tham dự kỳ kiểm tra trình độ ngoại ngữ môn Tiếng Anh. Đề thi môn Tiếng Anh trình độ A2 (bỏ phần thi nghe hiểu và thi nói) theo dạng thức đề B1 khung Châu Âu áp dụng cho đào tạo trình độ thạc sĩ.

#### 4. Điều kiện tốt nghiệp

Học viên được xét công nhận tốt nghiệp và được cấp bằng thạc sĩ Báo chí học, chuyên ngành Báo chí nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Hoàn thành chương trình đào tạo, có điểm trung bình chung các học phần trong chương trình đào tạo đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc điểm C trở lên (theo thang điểm chữ);

- Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

- Điểm luận văn đạt từ 5,5 trở lên;

- Đã nộp luận văn được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng;

- Chấp hành tốt nội quy, quy chế đào tạo của Học viện, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ học tập; không bị tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong luận văn.

#### 5. Nội dung chương trình

Thời gian đào tạo: 2 năm.

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 60 tín chỉ.

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Phân bổ thời lượng		Học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành	
<b>5.1. Khối kiến thức chung</b>			<b>14</b>			
1	CHTM01001	Triết học	4,0	3,5	0,5	
2	CHTG01002	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2,0	1,5	0,5	
3	CHCT01003	Chính trị học nâng cao	2,0	1,5	0,5	
4	CHNN01004	Ngoại ngữ	6,0	5,0	1,0	
<b>5.2. Khối kiến thức cơ sở ngành</b>			<b>16</b>			
<b>5.2.1. Cơ sở ngành bắt buộc</b>			<b>12</b>			
5	CHBC02011	Lãnh đạo, quản lý báo chí – truyền thông	2,0	1,5	0,5	
6	CHBC02012	Lý luận và thực tiễn báo chí truyền thông đương đại	2,0	1,5	0,5	
7	CHBC02013	Kinh tế báo chí – truyền thông	2,0	1,5	0,5	
8	CHPT02014	Luật pháp và đạo đức trong thực tiễn báo chí – truyền thông	2,0	1,5	0,5	
9	CHPT02015	An ninh truyền thông	2,0	1,5	0,5	

10	CHPT02016	Ngôn ngữ báo chí – truyền thông	2,0	1,5	0,5	
<b>5.2.2. Cơ sở ngành tự chọn</b>			<b>4</b>			
	<i>Định hướng nghiên cứu</i>		4/6			
11	CHPT02017	Truyền thông đại chúng thế giới đương đại	2,0	1,5	0,5	
12	CHBC02018	Báo chí – truyền thông và dư luận xã hội	2,0	1,5	0,5	
13	CHBC02019	Công chúng báo chí – truyền thông	2,0	1,5	0,5	
	<i>Định hướng ứng dụng</i>		4/6			
14	CHBC02020	Phân tích lao động báo chí – truyền thông	2,0	1,5	0,5	
15	CHPT02021	Phân tích sản phẩm báo chí – truyền thông	2,0	1,5	0,5	
16	CHPT02022	Truyền thông đa phương tiện	2,0	1,5	0,5	
<b>5.3. Khối kiến thức chuyên ngành</b>			<b>15</b>			
<b>5.3.1. Chuyên ngành bắt buộc</b>			<b>12</b>			
17	CHBC03023	Chính luận báo chí	2,0	1,5	0,5	
18	CHBC03024	Báo chí điều tra	2,0	1,0	1,0	
19	CHBC03025	Tổ chức sản phẩm báo chí – truyền thông	2,0	1,0	1,0	
20	CHBC03026	Thiết kế và quản lý dự án truyền thông	2,0	1,0	1,0	
21	CHBC03027	Quản trị khủng hoảng báo chí - truyền thông	2,0	1,0	1,0	
22	CHBC03028	Báo chí đối ngoại và truyền thông quốc tế	2,0	1,0	1,0	
<b>5.3.2. Chuyên ngành tự chọn</b>			<b>3</b>			
	<i>Định hướng nghiên cứu</i>		3/9			
23	CHBC03029	Nghiên cứu truyền thông	3,0	1,5	1,5	
24	CHBC03030	Các lý thuyết báo chí - truyền thông hiện đại	3,0	1,5	1,5	
25	CHBC03031	Truyền thông hình ảnh và quản lý hình ảnh truyền thông	3,0	1,5	1,5	
	<i>Định hướng ứng dụng</i>		3/18			
26	CHBC03032	Báo chí truyền thông cho các nhóm đối tượng chuyên biệt	3,0	1,0	2,0	

27	CHBC03033	Báo chí - truyền thông với văn hóa - nghệ thuật	3,0	1,0	2,0	
28	CHBC03034	Báo in hiện đại	3,0	1,0	2,0	
29	CHBC03035	Báo chí và mạng xã hội	3,0	1,0	2,0	
30	CHBC03036	Báo chí phát thanh – truyền hình hiện đại	3,0	1,0	2,0	
31	CHBC03037	Báo chí và quan hệ công chúng	3,0	1,0	2,0	
<b>5.4. Luận văn/sản phẩm tốt nghiệp</b>			<b>15</b>			
<b>Tổng</b>			<b>60</b>			

**GIÁM ĐỐC**

Đã ký

**PGS, TS. Trương Ngọc Nam**